

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4269    /KH-BHXH

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020.

**KẾ HOẠCH**  
**CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021**

Thực hiện Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ năm 2021; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của Ngành, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam xây dựng Kế hoạch công tác CCHC năm 2021 như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

1. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy ngành BHXH từ Trung ương đến địa phương; nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức về trình độ, năng lực, phẩm chất; nêu cao tinh thần trách nhiệm và ý thức về hành chính phục vụ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Tiếp tục đẩy mạnh giao dịch điện tử, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC); bảo đảm xử lý kịp thời, công khai, đầy đủ, đúng quy định các chế độ chính sách BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) đối với người lao động và nhân dân.

3. Nhiệm vụ CCHC phải cụ thể, xác định rõ kết quả đạt được, rõ mốc thời gian hoàn thành và xác định rõ đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm chính.

4. Bố trí nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để bảo đảm tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

**II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Cải cách thủ tục hành chính**

1.1. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC trong quá trình xây dựng văn bản liên quan đến hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ.

1.2. Rà soát và đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nhằm giảm thời gian, hồ sơ, giấy tờ và chi phí thực hiện TTHC liên quan trực tiếp tới người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực tài chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ.

**1.3.** Thực hiện nghiêm túc việc công bố, cập nhật và công khai TTHC đảm bảo đúng quy định, kịp thời, đầy đủ, chính xác, đồng bộ, thống nhất, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp.

**1.4.** Tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vướng mắc khó khăn trong thực hiện cơ chế, chính sách, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam.

**1.5.** Tổ chức thực hiện giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; triển khai hoạt động của Bộ phận Một cửa tại BHXH địa phương đảm bảo hiệu quả, chuyên nghiệp.

**1.6.** Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cải cách TTHC nhằm cải thiện chỉ số liên quan đến số giờ nộp BHXH trong đánh giá xếp hạng về môi trường kinh doanh của Việt Nam.

**1.7.** Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC nhằm đánh giá tình hình giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp và kịp thời chấn chỉnh, nâng cao vai trò trách nhiệm của công chức, viên chức trực tiếp giải quyết TTHC.

## **2. Cải cách tổ chức bộ máy**

**2.1.** Rà soát, ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (cấp vụ, phòng) tại một số đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

**2.2.** Thực hiện giai đoạn 1: Hoàn thiện Báo cáo “Nghiên cứu, xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo đối với công chức, viên chức ngành BHXH gắn với kết quả hoạt động trên nguyên tắc tự chủ về tài chính, độc lập với ngân sách nhà nước, thực hiện cơ chế tự chủ tiền lương theo kết quả hoạt động như doanh nghiệp”.

## **3. Cải cách công vụ**

**3.1.** Nghiên cứu sửa đổi Quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, viên chức quản lý thuộc hệ thống BHXH Việt Nam.

**3.2.** Nghiên cứu sửa đổi Quy định về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ và công tác công chức lãnh đạo, viên chức quản lý và kế toán trưởng tại các đơn vị thuộc hệ thống BHXH Việt Nam.

**3.3.** Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực thuộc cơ quan BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**3.4.** Xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.



**3.5.** Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, người lao động trong Ngành.

**3.6.** Triển khai các công việc liên quan đến việc quản lý, sử dụng, tuyển dụng đối với công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

#### **4. Cải cách tài chính công**

**4.1.** Ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách TTHC trong chi trả các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp qua tổ chức dịch vụ công.

**4.2.** Vận động, khuyến khích người hưởng các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

**4.3.** Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021 theo hướng dẫn của Bộ Tài chính

**4.4.** Đánh giá mức chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN giai đoạn 2019-2021 và cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN theo Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 và Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31/12/2019. Đề xuất mức chi phí quản lý giai đoạn 2022-2024 và cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN.

**4.5.** Tiếp tục hướng dẫn một số đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án đề báo cáo Bộ Tài chính và giao quyền tự chủ về tài chính cho đơn vị thực hiện ổn định trong 3 năm.

#### **5. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử**

**5.1.** Tiếp tục triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0.

**5.2.** Phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

**5.3.** Triển khai mở rộng cung cấp dịch vụ công mức độ 4 trong các lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN trên Cổng Dịch vụ công BHXH Việt Nam; phối hợp với Văn phòng chính phủ và các đơn vị liên quan tích hợp, cung cấp dịch vụ công của Ngành trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

**5.4.** Thực hiện việc trao đổi, chia sẻ dữ liệu giữa BHXH Việt Nam với các Bộ, Ngành trên trục tích hợp dữ liệu quốc gia NGSP.

**5.5.** Điều chỉnh các phần mềm nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thay đổi của chính sách.

**5.6.** Rà soát, bổ sung và hoàn thiện Hệ thống tổng hợp và phân tích dữ liệu tập trung ngành BHXH (Datawarehouse- DWH) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và các hoạt động nghiệp vụ của Ngành.

**5.7.** Tích hợp, cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thanh toán trực tuyến trên ứng dụng VssID - BHXH số.

**5.8.** Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai kết nối, cung cấp thông tin báo cáo với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

**5.9.** Hoàn thiện Hệ thống thông tin một cửa điện tử và Cổng Dịch vụ công của Ngành để tiếp tục kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, với các bộ, ngành, địa phương.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Vụ Tổ chức cán bộ**

**1.1.** Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong công tác kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức của Ngành.

**1.2.** Đôn đốc các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch công tác CCHC có liên quan đến lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy và cải cách công vụ.

**1.3.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp chung. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo, thời gian chốt số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 đính kèm.

#### **2. Văn phòng**

**2.1.** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC; rà soát số lượng và đơn giản hóa thành phần hồ sơ của các TTHC; giảm thiểu tối đa thời gian giao dịch của tổ chức, cá nhân với cơ quan BHXH.

**2.2.** Theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC.

**2.3.** Đôn đốc các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch công tác CCHC có liên quan đến lĩnh vực cải cách TTHC.

**2.4.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp chung. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo, thời gian chốt số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 đính kèm.

#### **3. Vụ Tài chính Kế toán**

**3.1.** Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong công tác cải cách tài chính công;

**3.2.** Đôn đốc các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch công tác CCHC có liên quan đến lĩnh vực cải cách tài chính công.



**3.3.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp chung. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo, thời gian chốt số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 đính kèm.

#### **4. Trung tâm Công nghệ thông tin**

**4.1.** Tham mưu giúp Tổng Giám đốc trong công tác xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử.

**4.2.** Đôn đốc các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam, BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử trong Kế hoạch công tác CCHC.

**4.3.** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện các phần mềm nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện hiệu quả giao dịch điện tử trong tất cả các lĩnh vực nghiệp vụ của Ngành; tiếp tục nâng cấp Cổng Thông tin điện tử, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

**4.4.** Đào tạo, nâng cao năng lực, chuẩn hóa công nghệ thông tin cho công chức, viên chức ngành BHXH.

**4.5.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp chung. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo, thời gian chốt số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 đính kèm.

#### **5. Trung tâm Truyền thông**

**5.1.** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu giúp Tổng Giám đốc tuyên truyền việc triển khai và kết quả thực hiện công tác CCHC của Ngành.

**5.2.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp chung. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo, thời gian chốt số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 đính kèm.

#### **6. Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc khách hàng**

**6.1.** Tổ chức thực hiện khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức về công tác CCHC của ngành BHXH.

**6.2.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp chung. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo, thời gian chốt số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 đính kèm.

**7.** Các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam

**7.1.** Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động nghiệp vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao;

**7.2.** Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của đơn vị để thực hiện công tác CCHC đảm bảo hiệu quả, phù hợp.

**8.** BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

**8.1.** Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác CCHC tại đơn vị đảm bảo phù hợp, hiệu quả với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị.

**8.2.** Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi BHXH Việt Nam (qua Vụ Pháp chế). Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Mẫu báo cáo, thời gian chốt số liệu cụ thể tại Phụ lục 2 đính kèm.

**9.** Vụ Pháp chế

**9.1.** Chủ trì xây dựng Kế hoạch công tác CCHC theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ và Bộ Nội vụ.

**9.2.** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra về công tác CCHC.

**9.3.** Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo định kỳ (*quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và cả năm*) hoặc báo cáo đột xuất kết quả công tác CCHC gửi Bộ Nội vụ. Thời gian gửi báo cáo định kỳ chậm nhất là ngày 24 của tháng cuối kỳ báo cáo.

(03 phụ lục đính kèm gồm: Phụ lục 1 về nhiệm vụ cụ thể, Phụ lục 2 về mẫu đề cương báo cáo, Phụ lục 3 về Thống kê số liệu kết quả thực hiện công tác CCHC)

Trên đây là Kế hoạch công tác CCHC năm 2021, yêu cầu các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiêm túc triển khai thực hiện.<sup>m)</sup>

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXHVN;
- BHXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, PC.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thế Mạnh**



**Phụ lục 1****NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN  
KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số...../KH-BHXH ngày tháng 12 năm 2020 của BHXH Việt Nam)*

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
<b>I</b>	<b>Cải cách TTHC</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2021 và triển khai các nhiệm vụ liên quan	Văn phòng	Các đơn vị trực thuộc	Quý I/2021	Kế hoạch
2	Ban hành Quyết định công bố Danh mục Dịch vụ công ngành BHXH	Văn phòng	- Các đơn vị trực thuộc; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý II/2021	Quyết định công bố Danh mục DVC
3	Ban hành Quyết định công bố Danh mục kết quả TTHC điện tử của ngành BHXH	Văn phòng	- Các đơn vị trực thuộc; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý II/2021	Quyết định công bố Danh mục kết quả TTHC điện tử của ngành BHXH
4	Ban hành Quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới	Văn phòng		Quý I/2021	Quyết định công bố Danh mục TTHC
5	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC trong quá trình xây dựng văn bản liên quan đến hướng dẫn quy trình, nghiệp vụ	Các đơn vị: Quản lý Thu - Số, thẻ; Thực hiện chính sách BHXH, Thực hiện chính sách BHYT; Tài	Văn phòng, Vụ Pháp chế	Thường xuyên	

m

		chính - Kế toán			
6	<p>a) Rà soát và đề xuất các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền của BHXH Việt Nam. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực tài chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ.</p> <p>b) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cải cách TTHC nhằm cải thiện chỉ số liên quan đến số giờ nộp BHXH trong đánh giá xếp hạng về môi trường kinh doanh của Việt Nam</p>	<p>Các đơn vị: Quản lý Thu - Số, thẻ; Thực hiện chính sách BHXH;</p> <p>Thực hiện chính sách BHYT; Tài chính - Kế toán</p>	Văn phòng, Vụ Pháp chế	Năm 2021	
7	Công bố, cập nhật và công khai TTHC	Văn phòng	<p>- Các đơn vị trực thuộc;</p> <p>- BHXH các tỉnh, thành phố</p>	Sau khi Quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế được ban hành	
8	Tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vướng mắc khó khăn trong thực hiện cơ chế, chính sách, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam	Văn phòng	<p>- Các đơn vị trực thuộc;</p> <p>- BHXH các tỉnh, thành phố</p>	Thường xuyên	
9	Tổ chức thực hiện giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức đảm bảo nhanh chóng, hiệu quả	BHXH các tỉnh, thành phố		Thường xuyên	



10	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng	Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam	Năm 2021		
<b>II</b> <b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>						
1	Rà soát, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (cấp vụ, phòng) tại một số đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả	Vụ chức bộ	Tổ cán	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý I/2021	Quyết định
2	Thực hiện Giai đoạn 1: Hoàn thiện Báo cáo “Nghiên cứu, xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo đối với công chức, viên chức ngành BHXH gắn với kết quả hoạt động trên nguyên tắc tự chủ về tài chính, độc lập với ngân sách nhà nước, thực hiện cơ chế tự chủ tiền lương theo kết quả hoạt động như doanh nghiệp”	Vụ chức bộ	Tổ cán	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý IV/2021	Báo cáo
<b>III</b> <b>Cải cách công vụ</b>						
1	Nghiên cứu sửa đổi Quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, viên chức quản lý thuộc hệ thống BHXH Việt Nam	Vụ chức bộ	Tổ cán	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý IV/2021	Quyết định ban hành kèm theo quy định
2	Nghiên cứu sửa đổi Quy định về việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ và công tác công chức lãnh đạo, viên chức quản lý và kế toán trưởng tại các đơn vị thuộc hệ thống BHXH Việt Nam	Vụ chức bộ	Tổ cán	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý IV/2021	Quyết định ban hành kèm theo quy định
3	Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026 đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị trực	Vụ chức bộ	Tổ cán	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành	Quý IV/2021	Danh sách quy hoạch và bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021-2026

m

	thuộc cơ quan BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		phổ			
4	Xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ	Vụ chức bộ	Tổ cán	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý I/2021	Công văn hướng dẫn
5	Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, người lao động trong Ngành	Vụ chức bộ	Tổ cán		Quý IV/2021	
6	Triển khai các công việc liên quan đến việc quản lý, sử dụng, tuyển dụng đối với công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Vụ chức bộ	Tổ cán	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Quý IV/2021	
<b>IV</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>					
1	Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021 theo hướng dẫn của Bộ Tài chính	Vụ chính	Tài Kế toán	Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam	Quý I/2021	Quyết định ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí
2	Đánh giá mức chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN giai đoạn 2019-2021 và cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN theo Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 và Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31/12/2019; Đề xuất mức chi phí quản lý giai đoạn 2022-2024 và cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN	Vụ chính	Tài Kế toán	Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam	Quý II/2021	Báo cáo đánh giá gửi Bộ Tài chính
3	Ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách TTHC trong chi trả các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp qua tổ chức dịch vụ công	Vụ chính	Tài Kế toán	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, các Ngân hàng Thương mại, BHXH các tỉnh, thành	Quý IV/2021	Báo cáo kết quả gửi Thủ tướng Chính phủ

m



			phổ, các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam		
4	Vận động, khuyến khích người hưởng các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ Tài chính - Kế toán	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, các Ngân hàng Thương mại, BHXH các tỉnh, thành phố, các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam	Quý IV/2021	Báo cáo kết quả gửi Thủ tướng Chính phủ
5	Tiếp tục hướng dẫn một số đơn vị sự nghiệp xây dựng phương án để báo cáo Bộ Tài chính và giao quyền tự chủ về tài chính cho đơn vị thực hiện ổn định trong 3 năm	Vụ Tài chính - Kế toán	Các đơn vị sự nghiệp thuộc BHXH Việt Nam	Quý IV/2021	Quyết định giao quyền tự chủ về tài chính cho một số đơn vị sự nghiệp
<b>V</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử</b>				
1	Triển khai các nội dung xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm	Trung tâm Công nghệ thông tin	- Các đơn vị: Thu-Sở thẻ, Thực hiện chính sách BHXH, Thực hiện chính sách BHYT, Văn phòng, Pháp chế - BHXH các tỉnh, thành phố	Sau khi Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm được ban hành.	
2	Tích hợp, cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thanh toán trực tuyến trên ứng dụng VssID	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị: Thu-Sở thẻ, Thực hiện chính sách BHXH, Thực hiện chính sách BHYT, Văn phòng, Pháp chế, Tài chính - Kế toán	Quý II/2021	
3	Hoàn thiện Hệ thống DWH phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và các hoạt động nghiệp vụ của	Trung tâm Công nghệ	- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam -	Quý IV/2021	

m

	Ngành.	thông tin	BHXX các tỉnh, thành phố.		
4	Điều chỉnh các phần mềm nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thay đổi của chính sách.	Trung tâm Công nghệ thông tin	- Các đơn vị: Thu-Sở thẻ, Thực hiện chính sách BHXX, Thực hiện chính sách BHYT, Văn phòng, Pháp chế, Tài chính - Kế toán - BHXX các tỉnh, thành phố.	Quý IV/2021	
5	Hoàn thiện hệ thống thông tin một cửa điện tử và Công Dịch vụ công của Ngành	Trung tâm Công nghệ thông tin	- Các đơn vị: Thu-Sở thẻ, Thực hiện chính sách BHXX, Thực hiện chính sách BHYT, Văn phòng, Pháp chế, Tài chính - Kế toán; - BHXX các tỉnh, thành phố.	Quý III/2021	
6	Kết nối, trao đổi, chia sẻ dữ liệu giữa BHXX Việt Nam với các Bộ, Ngành	Trung tâm Công nghệ thông tin	- Các Bộ, Ngành liên quan. - Các đơn vị: Thu-Sở thẻ, Thực hiện chính sách BHXX, Thực hiện chính sách BHYT, Văn phòng, Pháp chế, Tài chính - Kế toán, Kế hoạch - Đầu tư; - BHXX các tỉnh, thành phố.	Quý IV/2021	
7	Kết nối, cung cấp thông tin báo cáo với Hệ thống	Trung tâm	- Các Bộ, Ngành liên	Quý IV/2021	

m



	thông tin báo cáo Quốc gia.	Công nghệ thông tin	quan. - Các đơn vị: Thu-Sổ thẻ, Thực hiện chính sách BHXH, Thực hiện chính sách BHYT, Văn phòng, Pháp chế, Tài chính - Kế toán, Kế hoạch - Đầu tư; - BHXH các tỉnh, thành phố.		
<b>VI</b>	<b>Các nhiệm vụ khác</b>				
<b>1</b>	Tổ chức thực hiện khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức về công tác CCHC của ngành BHXH	Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc khách hàng	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Năm 2021	Báo cáo kết quả khảo sát
<b>2</b>	Tuyên truyền về việc triển khai và kết quả thực hiện công tác CCHC của Ngành	Trung tâm Truyền thông	- Tạp chí BHXH; - BHXH các tỉnh, thành phố	Năm 2021	Tin, bài, phóng sự, ....
<b>3</b>	Kiểm tra về công tác CCHC	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam	Năm 2021	Báo cáo kết quả kiểm tra
<b>4</b>	Tổng hợp báo cáo công tác CCHC gửi Bộ Nội vụ	Vụ Pháp chế	- Các đơn vị liên quan thuộc BHXH Việt Nam; - BHXH các tỉnh, thành phố	Định kỳ hoặc đột xuất	Báo cáo

m

**Phụ lục 2****ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số ...../KH-BHXH ngày tháng 12 năm 2020  
của BHXH Việt Nam)

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH, TP...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC- BHXH

....., ngày tháng .... năm 2021

**BÁO CÁO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

(Kỳ báo cáo.....)

**I. Đặc điểm, tình hình**

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

**II. Kết quả thực hiện**

1. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

2. Tình hình tổ chức thực hiện khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức về công tác CCHC

3. Tình hình tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền và kiểm tra về CCHC

4. Công tác CCHC

a) Nêu kết quả nổi bật đạt được trong triển khai 05 nội dung CCHC (Cải cách TTHC, Cải cách tổ chức bộ máy, Cải cách công vụ, Cải cách tài chính công, Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử).

b) Số liệu báo cáo: yêu cầu cập nhật đầy đủ số liệu liên quan theo tiêu thức tại Phụ lục 3

**III. Đánh giá chung**

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế

3. Những khó khăn, vướng mắc

**IV. Kiến nghị, đề xuất**

**GIÁM ĐỐC**

(Chữ ký, đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Vụ Pháp chế (BHXH Việt Nam);

- Lưu: VT, ....

**Ghi chú: Chốt số liệu báo cáo như sau:**

- Báo cáo quý I/2021: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/3/2021;

- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021;

- Báo cáo quý III/2021: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021;

- Báo cáo năm 2021: thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021.m)



## Phụ lục 3

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU**  
**VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số...../KH-BHXH ngày tháng 12 năm 2020*  
*của BHXH Việt Nam)*

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, hàng năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
<b>1.</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b>			
<b>1.1.</b>	<b>Kế hoạch CCHC</b>			
1.1.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ		
1.1.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ		
1.1.3.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản		
<b>1.2.</b>	<b>Kiểm tra CCHC</b>			
1.2.1.	Số cơ quan, đơn vị thuộc bộ đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
1.2.2.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
1.2.3.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
<b>1.3.</b>	<b>Thực hiện nhiệm vụ CP, TTg giao</b>			
1.3.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ		
1.3.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
1.3.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
<b>1.4.</b>	<b>Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức</b>	Không = 0 Có = 1		
1.4.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Phiếu		
1.4.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2		
<b>2.</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>			
<b>2.1.</b>	<b>Thống kê TTHC</b>			
2.1.1.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục		
2.1.2.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục		
2.1.3.	Tổng số TTHC đang có hiệu lực thuộc ngành, lĩnh vực do bộ quản lý	Thủ tục		
<i>Trong</i>	<i>Số TTHC cấp Trung ương:</i>	<i>Thủ tục</i>		

<i>đó</i>	<i>Số TTHC cấp tỉnh:</i>	<i>Thủ tục</i>		
	<i>Số TTHC cấp huyện:</i>	<i>Thủ tục</i>		
	<i>Số TTHC cấp xã:</i>	<i>Thủ tục</i>		
<b>2.2.</b>	<b><i>Vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia</i></b>			
2.2.1.	Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục		
2.2.2.	Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục		
<b>2.3.</b>	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.3.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục		
2.3.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục		
2.3.3.	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%		
2.3.4.	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%		
<b>2.4.</b>	<b><i>Tỷ lệ hồ sơ TTHC đã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn</i></b>	%		
<b>2.5.</b>	<b><i>Vận hành Cổng dịch vụ công của BHXH Việt Nam</i></b>			
2.5.1.	Số TTHC được tích hợp lên Cổng DVC	Thủ tục		
2.5.2.	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục		
<b>3.</b>	<b><i>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</i></b>			
<b>3.1.</b>	<b><i>Cơ cấu tổ chức bộ máy</i></b>			
3.1.1.	Tổng số cơ quan, tổ chức hành chính thuộc BHXH Việt Nam			
Trong đó	<i>Số Vụ và tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị		
	<i>Số Cục, Ban và tổ chức tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị		
	<i>Số Tổng cục và tổ chức tương đương</i>	Cơ quan, đơn vị		
	<i>Số tổ chức hành chính bên trong trực thuộc các Vụ, Cục, Tổng cục và tương đương<sup>1</sup></i>	Cơ quan, đơn vị		
3.1.2.	Số tổ chức liên ngành do bộ thành lập	Cơ quan,		

<sup>1</sup> Gồm: Các phòng trực thuộc Vụ (nếu có); các phòng và tương đương trực thuộc Cục; các vụ và tương đương trực thuộc Tổng cục.

	hoặc được giao chủ trì thực hiện.	đơn vị		
3.1.3.	Tổng số đơn vị sự nghiệp thuộc bộ	Cơ quan, đơn vị		
Trong đó	<i>Số ĐVSN phục vụ chức năng quản lý nhà nước của bộ</i>	Cơ quan, đơn vị		
	<i>Số ĐVSN thuộc bộ theo danh sách được Thủ tướng phê duyệt</i>	Cơ quan, đơn vị		
	<i>Số đơn vị sự nghiệp khác thuộc bộ<sup>2</sup></i>	Cơ quan, đơn vị		
<b>3.2.</b>	<b><i>Số liệu về biên chế công chức</i></b>			
3.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người		
3.2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người		
3.2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người		
3.2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
3.2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%		
<b>3.3.</b>	<b><i>Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập</i></b>			
3.3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người		
3.3.2.	Tổng số người làm việc có mặt	Người		
3.3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
3.3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%		
<b>4.</b>	<b><i>Cải cách chế độ công vụ, công chức</i></b>			
<b>4.1.</b>	<b><i>Vị trí việc làm của công chức, viên chức</i></b>			
4.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị		
4.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị		
4.1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
<b>4.2.</b>	<b><i>Tuyển dụng công chức, viên chức</i></b>			
4.2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi	Người		

<sup>2</sup> Bao gồm: Đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cục, tổng cục, văn phòng bộ (nếu có).



	tuyển, xét tuyển)			
4.2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người		
4.2.3.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người		
4.2.4.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người		
<b>4.3.</b>	<b>Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo</b>			
4.3.1.	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0		
4.3.2.	Số lãnh đạo cấp vụ, cục, tổng cục thuộc bộ được bổ nhiệm mới	Người		
4.3.3.	Số lãnh đạo của các tổ chức bên trong vụ, cục, tổng cục thuộc bộ được bổ nhiệm mới	Người		
<b>4.4.</b>	<b>Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền)</b>			
4.4.1.	Số lãnh đạo cấp bộ bị kỷ luật.	Người		
4.4.2.	Số lãnh đạo cấp vụ, cục, tổng cục thuộc bộ bị kỷ luật.	Người		
4.4.3.	Số lãnh đạo của các tổ chức bên trong các vụ, cục, tổng cục thuộc bộ bị kỷ luật.	Người		
4.4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người		
<b>5.</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>			
5.1.	<b>Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)</b>	Cơ quan, đơn vị		
5.2.	<b>Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)</b>	Cơ quan, đơn vị		
5.3.	<b>Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)</b>	Cơ quan, đơn vị		
5.4.	<b>Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời</b>	Cơ quan, đơn vị		

	<i>điểm báo cáo)</i>			
5.5.	<b>Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)</b>	Cơ quan, đơn vị		
6.	<b>Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số</b>			
6.1.	<b>Cập nhật Kiến trúc chính phủ điện tử phiên bản 2.0</b>	Chưa = 0 Hoàn thành = 1		
6.2.	<b>Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia</b>	Chưa làm = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2		
6.3.	<b>Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia</b>	%		
6.4.	<b>Tỷ lệ hồ sơ công việc của bộ được xử lý trên môi trường mạng</b>	%		
6.5.	<b>Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan, đơn vị thuộc bộ</b>	Văn bản		
Trong đó	<b>Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).</b>	%		
	<b>Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy</b>	%		
6.6.	<b>Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ</b>	Chưa có = 0 Đang xây dựng = 1 Đã hoàn thành = 2		
6.7.	<b>Dịch vụ công trực tuyến</b>			
6.7.1.	<b>Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3</b>	TTHC		
6.7.2.	<b>Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4</b>	TTHC		
6.7.3.	<b>Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3</b>	%		
6.7.4.	<b>Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4</b>	%		

m